

Bản án số: 180/2023/HS-ST
Ngày: 29 -11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Chí Lin.

Bà: Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: Châu Kim Đ, sinh ngày 10/10/1990.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Ấp V, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Châu Văn P, sinh năm 1957 (chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965 (sống); A, chị em ruột: có 01 người sinh năm 1989. Bị cáo chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/7 đến ngày 05/11/2023 đến nay, có mặt.

2. Bị hại: Danh Phấn, sinh năm 1988 (đã tử vong).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Danh P1, sinh năm 1963, bà Thị T, sinh năm 1967 (mẹ bị hại); cùng địa chỉ: Ấp B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và bà Châu Thị Thu S, sinh năm 1989 (vợ của bị hại); Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; Địa chỉ: F, tổ A, ấp F, xã L, huyện B, Tp . (có mặt).

4. *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Minh V, bà Đỗ Thanh T1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2023, Châu Kim Đ có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 23/8/2023, điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-183.00 lưu thông trên Quốc lộ N, đi từ xã T, huyện B, tỉnh Long An về xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi Đ điều khiển xe ô tô đến giao lộ giữa Quốc lộ N và Tỉnh lộ 830 thuộc ấp A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, Đ mở tính hiệu đèn báo hiệu rẽ phải, khi Đ đang điều khiển xe rẽ phải vào Tỉnh lộ 830 thì xe ô tô do Đ điều khiển va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 94F1-297.69 do Danh P2 điều khiển lưu thông đúng tuyến, phía trước, cùng chiều với xe do Đ điều khiển và cũng đang rẽ phải gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Danh Phén tử vong trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Các dấu vết, phương tiện được giữ nguyên tại hiện trường, nạn nhân được đưa đi cấp cứu. Đoạn đường xảy ra tai nạn là nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ N2 với Tỉnh lộ 830. Mặt đường Quốc lộ N2 được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, có vạch kẻ đường không liền nét chia mặt đường thành 02 làn đường xe chạy ngược chiều nhau, có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy. Mặt đường Tỉnh lộ 830 đang thi công, được trải bê tông xi măng bằng phẳng, rộng 13m, không có vạch kẻ đường, mặt đường cao hơn mặt đường Quốc lộ N2 05m, có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy.

Quá trình khám nghiệm chọn trụ đèn tín hiệu bên phải Tỉnh lộ 830 theo hướng từ thị trấn Đ và xã H làm điểm mốc cố định và chọn lề đường bên phải của Quốc lộ N theo hướng đi từ huyện B về huyện Đ làm lề đường chuẩn để đo các dấu vết, phương tiện. Kết quả như sau:

Vị trí đánh số (1) là vết cày không liền tục trên mặt đường Tỉnh lộ 830, hình vòng cung có hướng từ Quốc lộ N về Tỉnh lộ 830 dài 17,1m; đầu vết cày nằm trên giao lộ giữa Quốc lộ N và Tỉnh lộ 830, do vuông góc vào lề đường bên phải của Tỉnh lộ 830 theo hướng từ xã H về thị trấn Đ là 5,5m; cuối vết cày nằm ở góc chân phía trước, bên phải xe mô tô biển số 94F1-297.69.

Vị trí đánh số (2) là xe mô tô biển số 94F1-297.69 nằm ngã sang phải trên Tỉnh lộ 830, phía dưới đầu xe ô tô tải biển số 50H-183.00, đầu xe hướng về lề đường bên phải của Tỉnh lộ 830 theo hướng từ thị trấn Đ về xã H; tâm trục bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 11,85m; tâm trục bánh xe sau đo vào lề chuẩn là 12,6m.

Vị trí đánh số (3) là vết trượt nằm trên Tỉnh lộ 830, hình cong có hướng từ Quốc lộ N về Tỉnh lộ 830 dài 11,4m, rộng 0,55m; đầu vết trượt đo vào lề chuẩn là 2,35m, đo vào lề đường bên phải của Tỉnh lộ 830 theo hướng từ xã H về thị trấn Đ là 5,1m; cuối vết trượt nằm dưới bánh xe phía trước, bên phải của xe ô tô tải biển số 50H-183.00.

Vị trí đánh số (4) là xe ô tô tải biển số 50H-183.00 nằm trên mặt đường H, đầu xe hướng về thị trấn Đ; tâm trục bánh xe phía trước, bên phải đo vào lề đường bên phải của Tỉnh lộ 830 theo hướng từ xã H về xã T là 3,7m; tâm trục bánh xe phía trước, bên trái trục 1 đo vào lề chuẩn là 10,7m, đo vào điểm mốc cố định là 20,9m; tâm trục bánh xe sau, bên trái trục 3 đo vào lề chuẩn là 6,5m.

Vị trí đánh số (5) là vết trượt nằm trên Tỉnh lộ 830, hình cong có hướng từ Quốc lộ N về Tỉnh lộ 830 dài 10,5m, rộng 0,35m; đầu vết trượt đo vào lề chuẩn là 2,5m, đo vào lề đường bên phải của Tỉnh lộ 830 theo hướng từ xã H về xã T là 6,5m; cuối vết trượt nằm dưới bánh xe phía trước, bên trái xe ô tô tải biển số 50H-183.00.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 50H-183.00: Góc cẳng đầu xe bên phải có vết tróc sơn màu xanh, kích thước dài 0,025m, điểm xa nhất đo vuông góc đến mặt đường là 82cm, điểm gần đo vuông góc đến mặt đường là 81cm, đo đến đèn chiếu sáng phía trước, bên phải là 0,23m; mặt trong lốp xe trước bên trái trục 1 bị trầy xước, lau sạch bụi.

Xe mô tô biển số 94F1-297.69: Ốp mũ đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn; cạnh phải mặt nạ đầu xe bị mài mòn, tróc sơn; ốp mũ chắn gió hai bên bị bể; niềng bánh xe trước bị bể; đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bể dính cao su mài đen; gác chân sau bên phải bị mài mòn; cạnh trái thanh kim loại phía sau yên xe có vết dính sơn màu xanh, có kích thước dài 3cm, tâm vết cách mặt đường 0,82m.

Tại Kết luận giám định tử thi số 99/KLGĐTT-TTPY ngày 03/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Sấy sát vùng bụng, khoang bụng nhiều máu đỏ, vỡ gan.

+ Sấy sát cẳng bàn tay phải, cổ tay trái.

+ Vết thương phức tạp đùi phải, sấy sát đùi trái, gối trái, ngón 1 chân trái.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Danh P2, sinh năm 1988 tử vong do đa chấn thương nặng (vỡ gan).

- Kết luận khác: Không.”

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm lúc 16 giờ 34 phút và Phiếu kết quả xét nghiệm lúc 16 giờ 47 phút cùng ngày 03/5/2023 của Bệnh viện Đ1, kết luận Châu Kim Đ âm tính với nồng độ cồn trong máu và chất ma túy trong nước tiểu.

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKSĐH ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Châu Kim Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai: bị cáo Châu Kim Đ đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường chi phí mai táng và tiền tổn thất về tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng; Ông Nguyễn Văn M đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền sửa xe mô tô cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 175.000.000 đồng. Ông Danh P1, bà Thị T và bà Châu Thị Thu S không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự và có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Châu Kim Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn M trình bày: ông là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 50H-183.00. Ngày 03 tháng 5 năm 2023, ông giao chiếc xe trên cho bị cáo Châu Kim Đ điều khiển vận chuyển vật liệu xây dựng, khi lưu thông trên đường thì va chạm với xe mô tô do ông Danh P2 điều khiển cùng chiều làm ông Danh P2 tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền sửa xe mô tô cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 175.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông không yêu cầu bị cáo Châu Kim Đ phải bồi thường, hoàn trả lại số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo Châu Kim Đ gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Châu Kim Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Kim Đ mức hình phạt từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô tải biển số 50H-183.00 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn M. Ngày 03/5/2023 ông M giao Châu Kim Đ điều khiển xe ô tô vận chuyển vật liệu xây dựng cho ông M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại xe ô tô này cho ông M xong vào ngày 20/5/2023.

Đối với xe mô tô biển số 94F1-297.69 là tài sản hợp pháp của bị hại Danh Phấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại xe mô tô này cho đại diện bị hại D Phấn là bà Châu Thị Thu S xong vào ngày 20/5/2023 nên không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Châu Kim Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí bù đắp tổn thất tinh thần, chi phí mai táng tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Ông Nguyễn Văn M là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 50H-183.00. Ngày 03 tháng 5 năm 2023, ông thuê bị cáo Châu Kim Đ điều khiển ô tô tải vận chuyển vật liệu xây dựng, khi lưu thông trên đường thì va chạm với xe mô tô do ông Danh P2 điều khiển cùng chiều làm ông Danh P2 tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền sửa xe mô tô cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 175.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông không yêu cầu bị cáo Châu Kim Đ phải bồi thường, hoàn trả lại số tiền nêu trên nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: buộc bị cáo Châu Kim Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Kim Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến vắng mặt nhưng việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Châu Kim Đ trước tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường ngày

12/4/2020, phù hợp vật chứng thu giữ đã được xác minh, thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Thấy rằng, khoảng 14 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2023 tại giao lộ giữa Quốc lộ N và Tỉnh lộ 830 thuộc ấp A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, Châu Kim Đ có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 23/8/2023, điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-183.00 lưu thông trên Quốc lộ N chuyển hướng vào Tỉnh lộ 830 không chú ý quan sát các phương tiện lưu thông phía trước cùng chiều, dẫn đến va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 94F1-297.69 do Danh P2 điều khiển lưu thông đúng tuyến, phía trước, cùng chiều với xe do Đ điều khiển. Hậu quả: Danh Phấn tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của Châu Kim Đ vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của Danh P2. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Châu Kim Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Châu Kim Đ với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật quy định buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, lưu thông trên đường nhưng thiếu quan sát, gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô do ông Danh Phấn điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước hướng đi, hậu quả làm cho ông Danh P2 tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 và khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi trái pháp luật của bị cáo Châu Kim Đ cần phải xử lý theo pháp luật hình sự.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần, chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Châu Kim Đ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Châu Kim Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo

Châu Kim Đ cũng có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ phân tích [3] và [4], xét đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Châu Kim Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô tải biển số 50H-183.00 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn M. Ngày 03/5/2023 ông M giao Châu Kim Đ điều khiển xe ô tô vận chuyển vật liệu xây dựng cho ông M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại xe ô tô này cho ông M xong vào ngày 20/5/2023.

Đối với xe mô tô biển số 94F1-297.69 là tài sản hợp pháp của bị hại Danh Phấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại xe mô tô này cho đại diện bị hại D Phấn là bà Châu Thị Thu S xong vào ngày 20/5/2023 nên không đề cập đến.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Châu Kim Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí bù đắp tổn thất tinh thần, chi phí mai táng tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có đơn không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Ông Nguyễn Văn M là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 50H-183.00. Ngày 03 tháng 5 năm 2023, ông thuê bị cáo Châu Kim Đ điều khiển xe vận chuyển vật liệu xây dựng, khi lưu thông trên đường thì va chạm với xe mô tô do ông Danh P2 điều khiển cùng chiều phía trước làm ông Danh P2 tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền sửa xe mô tô cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 175.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông không yêu cầu bị cáo Châu Kim Đ phải bồi thường, hoàn trả lại số tiền nêu trên nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Châu Kim Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Kim Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Châu Kim Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 69 Luật Thi hành án hình sự: Giao bị cáo Châu Kim Đ cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Châu Kim Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo; áp dụng điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Công Thức

